**Biểu số 01**

**Danh sách đối tượng nhận quà của Chủ tịch nước**

**nhân kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước**

**và 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Địa chỉ** | **Diện đối tượng** | **Mức quà tặng** | **Ký nhận** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |
|  | **Cộng** |  |  |  |  |  |

**Ghi chú:**

(1): Ghi số thứ tự từ 1 đến hết.

(2): Ghi rõ, đầy đủ họ và tên người thuộc diện đối tượng nhận quà; ghi lần lượt theo từng đối tượng và mức quà để tiện theo dõi, tổng hợp, kiểm tra.

(3): Ghi rõ thôn/xóm/tổ dân phố, xã/phường/thị trấn.

(4): Diện đối tượng: theo chính sách hiện đang hưởng như: Thương binh, bệnh binh, thân nhân Liệt sĩ, v.v…

(5): Ghi mức 500.000 đồng.

(6): Người nhận ký tên. Trong trường hợp người nhận quà thay thì ghi rõ họ và tên người nhận thay, quan hệ với người được nhận quà vào cột (7).

(7): Ghi những trường hợp thân nhân liệt sĩ được nhận quà: ghi rõ quan hệ của người nhận quà với liệt sĩ và ghi đầy đủ họ, tên liệt sĩ (Ví dụ: con của liệt sĩ Nguyễn Văn A)

**Biểu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **CÁC XÃ, TT……..** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TẶNG QUÀ CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC**

**CHO ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI CÓ CÔNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 – 30/4/1975) VÀ 80 NĂM NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (02/9/1945 – 02/9/2025)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng được tặng quà** | **Số người** | **Số tiền** |
| 1 | Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng |  |  |
| 2 | Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng |  |  |
| 3 | Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng |  |  |
| 4 | Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng |  |  |
| 5 | Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng |  |  |
| 6 | Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng |  |  |
| 7 | Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng |  |  |
| 8 | Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng |  |  |
| 9 | Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng; thân nhân của hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng |  |  |
| 10 | Đại diện thân nhân liệt sĩ |  |  |
| 11 | Người thờ cúng liệt sĩ (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân) |  |  |
| **Cộng:** | |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  *(Ký, đóng dấu)* |